

Bản án số: 294/2021/HS-PT

Ngày: 25/10/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huấn.

2. Ông Phan Thanh Nguyễn.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 286/2021/HSPT ngày 06/7/2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Hoàng T, sinh năm 1999 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi thường trú: 133/38 L, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 449 L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 5 năm 2019, Nguyễn Văn Hoàng T đi thi cấp giấy phép lái xe hạng A1 nhưng không đậu nên nảy sinh ý định mua giấy phép lái xe giả để sử dụng. Đầu tháng 10 năm 2019, T lên mạng internet tìm kiếm thông tin làm giấy phép lái xe rồi nhắn tin cho trang web (không nhớ rõ trang nào) đặt làm giấy phép lái xe hạng A1, đối tượng trên trang web nhắn tin lại cho T nói làm giấy phép lái xe hạng A1 với giá 600.000 đồng, yêu cầu T cung cấp hình ảnh và thông tin lai lịch địa chỉ. T chụp chân dung và gửi hình ảnh, lai lịch qua trang web cho đối tượng.

Ba ngày sau, có người đàn ông (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho T hẹn ra gần khu vực Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân để nhận giấy phép lái xe giả. Khi gặp, người đàn ông giao cho T một giấy phép lái xe hạng A1 số 790194084817 mang tên Nguyễn Văn Hoàng T, T trả cho người đàn ông này 600.000 đồng và 30.000 đồng tiền phí giao hàng, T không lưu số điện thoại của người đàn ông này nên không cung cấp được. Sau khi nhận giấy phép lái xe giả, T sử dụng để tham gia lưu thông trên đường. Ngày 06/05/2020, khi T đang điều khiển xe gắn máy 59X3-02968 trên tuyến Quốc lộ 22 thuộc xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn thì bị đội Cảnh sát giao thông An Sương - PC08 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra do lỗi điều khiển xe chạy quá tốc độ từ 10km/h đến 20km/h, T xuất trình giấy phép lái xe A1 giả thì bị Cảnh sát giao thông phát hiện lập biên bản chuyển Cơ quan điều tra, Công an huyện Hóc Môn xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện Hóc Môn, Nguyễn Văn Hoàng T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790194084817, mang tên Nguyễn Văn Hoàng T.

Tại bản Kết luận giám định số 958/KLGD-TT ngày 25/05/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Giấy phép lái xe cần giám định ký hiệu A (đã nêu ở mục II.1) là giả.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 50 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/5/2021, bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; cha bị cáo là người có công với cách mạng được tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba; bản thân bị cáo trong thời gian tại ngoại đã xung phong tham gia

tình nguyện trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19 từ ngày 22/8/2021 đến ngày 29/9/2021 tại địa bàn tỉnh Bình Dương và được Ban chấp hành Đoàn huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tặng giấy khen.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Tại phiên tòa bị cáo mong muốn được hội đồng xét xử xem xét cho hưởng án treo và nêu thêm tình tiết trong thời gian tại ngoại, bị cáo đã có thành tích đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương thể hiện bị cáo có tính hướng thiện. Xét bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T, đề nghị xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để sớm hòa nhập xã hội và đi làm, phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T đã thừa nhận các hành vi sai trái do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Do cần giấy phép lái xe để lưu thông nên bị cáo đã lên mạng internet đặt mua 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 để sử dụng. Ngày 06/05/2020, khi bị cáo đang lưu thông trên đường thì bị đội Cảnh sát giao thông An Sương - PC08 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, thu giữ của bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Hoàng T. Tại bản Kết luận giám định số

958/KLGD-TT ngày 25/05/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Giấy phép lái xe thu giữ của bị cáo là giả.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo: Tại phiên tòa hôm nay, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét như đã kể trên, bị cáo còn cung cấp được các tài liệu thể hiện: ông Nguyễn Văn Đ (cha bị cáo) là người có công với cách mạng được tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba; bản thân bị cáo trong thời gian tại ngoại đã xung phong tham gia tình nguyện trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19 từ ngày 22/8/2021 đến ngày 29/9/2021 tại địa bàn tỉnh Bình Dương và được Ban chấp hành Đoàn huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tặng giấy khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng thêm cho bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo T bị xử phạt tù không quá ba năm, tính chất mức độ phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51, hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; kể từ khi được tại ngoại đến nay bị cáo đều chấp hành tốt, không vi phạm pháp luật; có đủ các điều kiện được hưởng án treo và không vi phạm vào những trường hợp không cho hưởng án treo.

Xét bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đảm bảo tính răn đe, ngăn ngừa tội phạm.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T được hưởng án treo.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T, sửa bản án sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T cho Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích án treo).

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------------|----------|
| - TAND TC; | (1) |
| - TAND Cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP. HCM; | (3) |
| - VKSND huyện Hóc Môn; | (1) |
| - CC THA huyện Hóc Môn; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - TAND huyện Hóc Môn; | (2) |
| - Công an huyện Hóc Môn; | (1) |
| - Phòng PC 53-CA TP.HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Sở tư pháp; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ | (19) (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên